

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Tính đến 15 giờ 00 ngày 17/12/2021)

Từ 15 giờ ngày 16/12/2021 đến 15 giờ ngày 17/12/2021: **74 ca mắc mới.**

STT	Mã BN	Năm sinh	Giới tính	Chỗ ở hiện nay	Đối tượng
1. Ca bệnh cộng đồng: 52 ca					
1.1. TP Quảng Ngãi: 16 ca					
1.	1503599	1980	Nữ	Tổ 4, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
2.	1503611	1954	Nữ	Tổ 10, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
3.	1503612	1950	Nam	Tổ 10, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
4.	1503613	1979	Nam	Tổ 10, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN1425150, xét nghiệm cộng đồng
5.	1503628	2014	Nam	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491099, xét nghiệm cộng đồng
6.	1503629	2017	Nữ	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491099, xét nghiệm cộng đồng
7.	1503630	1956	Nữ	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491099, xét nghiệm cộng đồng
8.	1503631	2007	Nữ	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491099, xét nghiệm cộng đồng
9.	1503632	1993	Nữ	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491098, xét nghiệm cộng đồng
10.	1503633	2020	Nam	Tổ 6, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491098, xét nghiệm cộng đồng
11.	1503634	1995	Nữ	Tổ 9, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN1425082, xét nghiệm cộng đồng
12.	1503657	1996	Nữ	Tổ 10, Trần Phú, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
13.	1503650	1989	Nữ	Tổ 8, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN1491186, xét nghiệm cộng đồng
14.	1503651	1971	Nữ	Tổ 9, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Phùng Hưng, xét nghiệm cộng đồng

15.	1503652	2001	Nữ	Tân Mỹ, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
16.	1503591	1982	Nam	Đội 5, thôn 3, Nghĩa Đông, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
1.2. Tư Nghĩa: 04 ca					
17.	1503658	2013	Nam	Xuân Phổ, Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa	Xét nghiệm cộng đồng
18.	1503661	1992	Nam	Xuân Phổ, Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa	Xét nghiệm cộng đồng
19.	1503653	1994	Nam	Điện An 4, Nghĩa Thương, Tư Nghĩa	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
20.	1503589	2010	Nam	TDP 1, Thị trấn La Hà, Tư Nghĩa	F1 BN1491256, xét nghiệm cộng đồng
1.3. Nghĩa Hành: 05 ca					
21.	1503641	1964	Nam	An Định, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN1491205, xét nghiệm cộng đồng
22.	1503642	1967	Nữ	An Định, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN1491205, xét nghiệm cộng đồng
23.	1503643	2015	Nam	An Định, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN1491205, xét nghiệm cộng đồng
24.	1503644	2016	Nữ	An Định, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN1491205, xét nghiệm cộng đồng
25.	1503645	2005	Nữ	An Định, Hành Dũng, Nghĩa Hành	F1 BN1491205, xét nghiệm cộng đồng
1.4. Bình Sơn: 09 ca					
26.	1503614	1956	Nữ	Thôn Nam Thuận, Bình Chương, Bình Sơn	F1 BN1491130, xét nghiệm cộng đồng
27.	1503615	1955	Nữ	Thôn Nam Thuận, Bình Chương, Bình Sơn	F1 BN1491130, xét nghiệm cộng đồng
28.	1503602	1996	Nam	Thôn Phước Thiện 2, Bình Hải, Bình Sơn	Xét nghiệm cộng đồng
29.	1503593	1972	Nam	Bình Đông, Bình Sơn	Xét nghiệm cộng đồng
30.	1503594	1977	Nam	TDP Giao Thủy, Thị trấn Châu Ổ, Bình Sơn	Xét nghiệm cộng đồng
31.	1503635	1999	Nam	Tân Hy 2, Bình Đông, Bình Sơn	Công nhân công ty TNHH DHG Bình Sơn, xét nghiệm cộng đồng

32.	1503636	1994	Nam	KTX công ty TNHH DHG, Đông Lỗ, Bình Thuận, Bình Sơn	Công nhân công ty TNHH DHG Bình Sơn, xét nghiệm cộng đồng
33.	1503655	2003	Nữ	Tân Phước, Bình Minh, Bình Sơn	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
34.	1503659	1983	Nữ	Liêm Quang, Tân Bình Phú, Bình Sơn	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
1.5. Trà Bồng: 01 ca					
35.	1503590	2000	Nam	Thôn Niên, Trà Bùi, Trà Bồng	Xét nghiệm cộng đồng
1.6. Ba Tơ: 02 ca					
36.	1503596	2016	Nữ	Làng Trui, Ba Tiêu, Ba Tơ	F1 BN1440659, xét nghiệm cộng đồng
37.	1503597		Nam	Làng Trui, Ba Tiêu, Ba Tơ	F1 BN1440659, xét nghiệm cộng đồng
1.7. Mộ Đức: 08 ca					
38.	1503601	2002	Nữ	Thôn Lương Nông Nam, Đức Thạnh, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
39.	1503607	1964	Nam	Thôn 4, Đức Tân, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
40.	1503608	1978	Nữ	Thôn 4, Đức Tân, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
41.	1503609	2002	Nữ	Thôn 4, Đức Tân, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
42.	1503610	2011	Nữ	Thôn 4, Đức Tân, Mộ Đức	Xét nghiệm cộng đồng
43.	1503620	1976	Nam	KDC số 11, thôn Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN1491112, xét nghiệm cộng đồng
44.	1503621	1968	Nam	KDC số 2, thôn An Chuẩn, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN1491112, xét nghiệm cộng đồng
45.	1503622	1944	Nữ	KDC số 11, thôn Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN1491112, xét nghiệm cộng đồng
1.8. Sơn Hà: 03 ca					
46.	1503617	1988	Nam	TDP Nước Bung, Thị trấn Di Lăng, Sơn Hà	Xét nghiệm cộng đồng
47.	1503592	2000	Nam	Thôn Nước Bung, Thị trấn Di Lăng, Sơn Hà	Xét nghiệm cộng đồng
48.	1503654	2000	Nam	Làng Rút, Sơn Kỳ, Sơn Hà	Công nhân công ty Millennium

					- KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
1.9. Đức Phổ: 02 ca					
49.	1503619	1998	Nam	Thôn Vĩnh Bình, Phở Ninh, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
50.	1503625	1966	Nữ	Thôn Thiệp Sơn, Phở Thuận, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
1.10. Sơn Tịnh: 02 ca					
51.	1503656	2000	Nam	Tịnh Hiệp, Sơn Tịnh	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
52.	1503660	1998	Nữ	Mỹ Danh, Tịnh Hiệp, Sơn Tịnh	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
2. Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà: 16 ca					
53.	1503648	1975	Nữ	Huy Mãng, Sơn Dung, Sơn Tây	F1 BN1394369, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
54.	1503649	1969	Nữ	Huy Mãng, Sơn Dung, Sơn Tây	F1 BN1394369, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
55.	1503605	2014	Nữ	Đội 11, thôn Điện Long, Nghĩa Điện, Tư Nghĩa	F1 BN 1455399, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
56.	1503606	2018	Nam	Đội 11, thôn Điện Long, Nghĩa Điện, Tư Nghĩa	F1 BN 1455399, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
57.	1503646	1988	Nam	Đội 21, Diên Niên, Tịnh Sơn, Sơn Tịnh	F1 BN1491157, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
58.	1503647	1956	Nữ	Đội 21, Diên Niên, Tịnh Sơn, Sơn Tịnh	F1 BN1491157, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
59.	1503616	1968	Nữ	TDP 5, Thị trấn Châu Ổ, Bình Sơn	F1 BN1440529, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
60.	1503637	1980	Nam	TDP Nước Bung, Thị trấn Di Lăng, Sơn Hà	F1 BN1348819, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
61.	1503638	2012	Nữ	TDP Nước Bung, Thị trấn Di Lăng, Sơn Hà	F1 BN1348819, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà

					lần 2
62.	1503588	1996	Nam	Vĩnh Trà, Bình Thạnh, Bình Sơn	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
63.	1503627	1998	Nữ	TDP3, Thị trấn Trà Xuân, Trà Bồng	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
64.	1503595	1999	Nam	Ba Nam, Ba Tơ	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
65.	1503623	1978	Nữ	KDC số 4, Minh Tân, Đức Minh, Mộ Đức	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
66.	1503626	2003	Nam	Thanh Lâm, Phường Phở Ninh, Đức Phổ	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
67.	1503624	1974	Nam	Vạn Tường, Bình Hải, Bình Sơn	Kiên Giang về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
68.	1503618	1974	Nam	Thôn 5, Nghĩa Dũng, TP Quảng Ngãi	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
3. Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT: 03 ca					
69.	1503598	1983	Nam	Bình Trung, Bình Sơn	Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT lần 1
70.	1503600	1985	Nữ	Thôn 1, Nghĩa Dũng, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT lần 1
71.	1503603	1971	Nữ	Thôn 3, Long Hiệp, Minh Long	Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT lần 1
4. Xét nghiệm trong Bệnh viện điều trị: 03 ca					
72.	1503639	1995	Nữ	Thôn 6, Nghĩa Dũng, TP Quảng Ngãi	TPHCM về, xét nghiệm trong Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 1 lần 2
73.	1503604	2013	Nam	Thôn Nước Lô, Ba Giang, Ba Tơ	F1 BN1378744, xét nghiệm trong Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 3 lần 1
74.	1503640	1996	Nữ	Thôn 1, Nghĩa Thắng, Tư Nghĩa	F1 BN1408600, xét nghiệm trong Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 1 lần 2

*** Bệnh nhân tử vong ngày 17/12/2021: 01 bệnh nhân.**

Họ và tên: N.T.T.; sinh năm: 1946 (75 tuổi); Địa chỉ: Nghĩa Phương, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi; Chẩn đoán tử vong: Nhiễm SARS COV2 nặng/ Đái tháo đường/Tim mạch.

I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **3.911** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **3.910** ca bệnh.
Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **867** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **3.022** ca bệnh;
Tổng số bệnh nhân tử vong: 21.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 13.089 trường hợp F1, 36.199 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 198 người.

- Đang cách ly tại nhà: 7.245 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

Cơ sở điều trị	Số bệnh nhân vào viện trong ngày	Số bệnh nhân ra viện (khỏi bệnh) trong ngày	Tổng số bệnh nhân hiện có	Phân loại (số lượng, %)				
				Không triệu chứng	Nhẹ	Vừa	Nặng	Nguy kịch
Cơ sở 1	10	9	254	77 (30,3%)	168 (66,2%)	9 (3,5%)	0	0
Cơ sở 2	5	4	60	0	39 (65,0%)	10 (16,7%)	11 (18,3%)	0
Cơ sở 3	19	45	229	131 (57,2%)	98 (42,8%)	0	0	0
Cơ sở 4	1	8	67	63 (94,0%)	4 (6,0%)	0	0	0
Cơ sở 5	12	3	98	50 (51,0%)	48 (49,0%)	0	0	0
Cơ sở 6	0	0	61	30 (49,2%)	31 (50,8%)	0	0	0
Cơ sở 7	27	20	98	86 (87,8%)	12 (12,2%)	0	0	0
Tổng cộng	74	89	867	437 (50,4%)	400 (46,1%)	19 (2,2%)	11 (1,3%)	0

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.812.864 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.706.394 liều.

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **849.465** người (đạt tỷ lệ 98,4% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **782.169** người (đạt tỷ lệ 90,6% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Số trẻ 12 – 17 tuổi đã tiêm chủng 1 mũi vắc xin: **34.904** trẻ (đạt tỷ lệ 30,4%).

II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại các huyện Trà Bồng, Sơn Hà, Bình Sơn, Ba Tơ, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa có diễn biến phức tạp.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **541 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 6637/UBND-KGVX ngày 08/12/2021 về thực hiện cách ly y tế trong tình hình mới nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các trường hợp F1 và người từ vùng dịch về đều cách ly tại nhà, đồng thời sắp tới sẽ triển khai cách ly F0 tại nhà nên cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Đồng thời người cách ly và gia đình cần thực hiện nghiêm túc các quy định cách ly tại nhà nếu không sẽ lây lan dịch cho những người trong gia đình và cộng đồng.

III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các địa phương

- Các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch thành lập các Trạm Y tế lưu động; chuẩn bị các điều kiện điều trị F0 tại nhà khi số lượng ca bệnh tăng cao.

- Tăng cường các biện pháp giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện, khoanh vùng, cách ly, truy vết nhanh nhất có thể. Xét nghiệm nhanh các vùng nguy cơ cao, vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thân tộc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Giám sát chặt chẽ những người về từ

vùng dịch.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định phòng, chống dịch của tổ chức, cá nhân nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, bến xe ...tại địa phương trong điều kiện tình thực hiện trạng thái bình thường mới về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo phân bổ của Bộ Y tế và UBND tỉnh. Các địa phương cần khẩn trương rà soát những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID -19 thì tiến hành tiêm sớm để đảm bảo 100% người từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ hai mũi trong tháng 12/2021. Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em 12-17 tuổi.

Sở Y tế kính báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- Trung tâm Chỉ huy PCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GĐ, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức